

**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2017
CỦA NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

*(Kèm theo tờ trình số 353/HĐQT-TCB ngày 01/4/2017 của Hội đồng Quản trị
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Techcombank thường niên năm 2017)*

Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 (sau đây gọi là **Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ**) của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (sau đây gọi là **Techcombank** hay **Ngân Hàng**) được sử dụng làm cơ sở cho việc chào bán cổ phần nhằm tăng vốn điều lệ năm 2017 của Ngân Hàng. Phương Án này gồm cả nội dung tăng vốn điều lệ và nội dung sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phần.

A. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc tăng vốn điều lệ của Techcombank là cần thiết nhằm giúp Ngân Hàng nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh, tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Ngân Hàng và cho phép Ngân Hàng thực hiện thành công chiến lược phát triển ngân hàng, cụ thể:

- Đáp ứng tốt hơn các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Nâng cao năng lực đầu tư phát triển hệ thống công nghệ ngân hàng hiện đại và xây dựng, phát triển hệ thống trụ sở, mạng lưới hoạt động của ngân hàng; và
- Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh.

Nhu cầu tăng vốn điều lệ được thể hiện thông qua phương án sử dụng vốn được trình bày dưới đây.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Vốn điều lệ hiện tại và mức tăng vốn điều lệ:

- (a) *Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: **8.878.078.710.000 VND** (Bằng chữ: tám nghìn, tám trăm bảy mươi tám tỷ, không trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm mười nghìn đồng Việt Nam), chia thành 887.807.871 cổ phần phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phần. Tất cả cổ phần này đều đang lưu hành.*
- (b) *Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 5.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: năm nghìn tỷ đồng Việt Nam), tương ứng với số lượng cổ phần dự kiến chào bán là 500.000.000 cổ phần phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.*

- 2. Phương thức tăng vốn điều lệ:** Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ.
- 3. Nguồn dùng để tăng vốn điều lệ:** Nguồn tiền thu được từ việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.

4. **Mô tả đợt chào bán dự kiến:** Chào bán trong một đợt với số lượng cổ phần phổ thông dự kiến chào bán là 500.000.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ nắm giữ hiện tại.
5. **Phương án chào bán cụ thể:**
- 5.1. *Loại cổ phần chào bán:* Cổ phần phổ thông, có mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần;
- 5.2. *Tổng số cổ phần được quyền chào bán:* 500.000.000 cổ phần;
- 5.3. *Thời điểm chào bán:* Trong năm 2017, dự kiến trong quý II hoặc quý III. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị của Techcombank (**Hội Đồng Quản Trị**) quyết định phù hợp với chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường.
- 5.4. *Đối tượng chào bán:* Cổ đông hiện hữu của Techcombank.
- 5.5. *Giá chào bán và nguyên tắc xác định giá chào bán:* Giá chào bán cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị quyết định nhưng không được thấp hơn mệnh giá.
- 5.6. *Quyền lợi và nghĩa vụ của người mua cổ phần:*
- Người mua cổ phần sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam.
 - Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam có quy định khác.
 - Người mua cổ phần phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp và tuân thủ pháp luật Việt Nam, Điều lệ Techcombank, Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ và các nghị quyết/quyết định có liên quan của Đại hội cổ đông Techcombank và Hội Đồng Quản Trị để mua cổ phần.
- 5.7. *Xử lý số cổ phần không được đăng ký hết:* Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán không được cổ đông đăng ký mua hết thì Hội Đồng Quản Trị có toàn quyền quyết định (i) bán một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần còn lại đó cho cổ đông hoặc tổ chức/cá nhân khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho các cổ đông hiện hữu, (ii) không tiếp tục bán số cổ phần đó nữa và kết thúc đợt chào bán và/hoặc (iii) các phương án khác nhưng đảm bảo điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- 5.8. *Tỷ lệ hưởng quyền và xử lý phân lẻ cổ phần:* Với mỗi cổ phần phổ thông của Techcombank đang sở hữu vào ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền, cổ đông được mua 0,5632 cổ phần được chào bán trong đợt chào bán. Số lượng cổ phần chào bán cho từng cổ đông sẽ tính theo tỷ lệ hưởng quyền này và được làm tròn xuống số nguyên gần nhất (nếu cần thiết). Việc xử lý số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) sẽ do Hội Đồng Quản Trị quyết định tương tự như xử lý số cổ phần không được đăng ký hết trên đây.

- 5.9. *Giới hạn sở hữu cổ phần*: Cổ đông chỉ được mua cổ phần trong phạm vi không vi phạm quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu trong Điều lệ và pháp luật Việt Nam và Nghị quyết số 1632/NQ-TCB ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông Techcombank về việc quản lý tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Techcombank. Việc xử lý số cổ phần không được chào bán hết cho cổ đông hiện hữu do giới hạn tỷ lệ sở hữu sẽ do Hội Đồng Quản Trị quyết định tương tự như xử lý cổ phần không được đăng ký hết trên đây.
- 5.10. *Đăng ký cổ phần tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán*: Cổ phần được chào bán thành công theo Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ sẽ được đăng ký bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.
- 5.11. *Đăng ký giao dịch tập trung*: Cổ phần được chào bán thành công theo Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ sẽ được đưa vào giao dịch trên thị trường có tổ chức trong thời hạn bắt buộc theo quy định của pháp luật và phù hợp với kế hoạch niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phần tập trung của Techcombank. Thời hạn cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị quyết định phù hợp với yêu cầu của pháp luật và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 5.12. *Tổ chức chào bán và các vấn đề khác*: Do Hội Đồng Quản Trị chủ động quyết định, kể cả quyết định xử lý các cổ phần chưa phân phối hết trong các tình huống khác với điều kiện không thuận lợi hơn điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.

6. *Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi chào bán*:

Tùy thuộc vào giá chào bán thực tế mà việc chào bán thêm cổ phần có thể làm pha loãng cổ phần của Techcombank. Giá cổ phần pha loãng có thể giảm xuống theo công thức sau:

Giá cổ phần dự kiến sau khi pha loãng = [(Số lượng cổ phần trước khi chào bán x Giá cổ phần trước khi chào bán) + (Số lượng cổ phần chào bán x Giá cổ phần chào bán)]/Tổng số lượng cổ phần lưu hành sau khi chào bán.

Giá chào bán cổ phần theo Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ chưa được xác định cụ thể và giá thị trường cổ phần của Techcombank chưa có do cổ phần của Techcombank chưa được giao dịch tập trung. Do vậy, việc đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sẽ phải dựa trên các giá định. Mức độ pha loãng cụ thể sẽ do Hội Đồng Quản Trị xác định.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Kế hoạch sử dụng vốn thu được

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần theo Phương Án Tăng Vốn Điều Lệ này dự kiến được sử dụng như sau:

- Tăng nguồn vốn đầu tư của ngân hàng vào tài sản cố định, mở rộng mạng lưới: Dự kiến 2.533 tỷ đồng, trong đó:
- + Đầu tư mở rộng trụ sở, vật kiến trúc và các tài sản cố định khác: Dự kiến 916 tỷ đồng; và

- + Đầu tư công nghệ và trang thiết bị khác: Dự kiến 1.617 tỷ.
- Tăng nguồn vốn cho hoạt động tín dụng và đầu tư trái phiếu chính phủ: Dự kiến 2.467 tỷ đồng.

Hội Đồng Quản Trị quyết định chi tiết phương án sử dụng vốn trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Techcombank và đảm bảo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Dự kiến kế hoạch kinh doanh sau khi tăng vốn điều lệ

Techcombank dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm tài chính 2017 sau khi tăng vốn điều lệ như sau:

Đơn vị: triệu đồng; %

#	Chỉ tiêu	<u>2016</u> <u>(1)</u>	<u>Kế hoạch 2017</u> <u>(2)</u>	<u>Tăng</u> <u>trưởng</u> <u>(2)/(1)</u>
1	Tổng tài sản	235.363.136	279.017.097	18,55%
2	Tiền gửi và cho vay TCTD khác	21.598.874	21.202.048	-1,84%
3	Huy động tiền gửi của khách hàng	173.448.929	227.133.349	30,95%
4	Dư nợ tín dụng	156.088.000	181.066.997	16,00%
5	Dư nợ cho vay	142.616.004	167.410.258	17,39%
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,58%	1,75%	
7	Tỷ lệ an toàn vốn CAR	13,12%	14,01%	-
8	Giới hạn đầu tư góp vốn mua cổ phần và các tỷ lệ đảm bảo an toàn khác	Tuân thủ quy định của NHNN VN	Đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN VN	-
9	Lợi nhuận sau thuế	3.148.846	4.016.000	-
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA)	1,49%	1,56%	-
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	17,50%	16,3%	-

NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM